

Số: /QĐ-SYT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
đợt 20 năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ đề nghị của Tổ Thư ký thẩm định hồ sơ cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép hành nghề (GPHN) khám bệnh, chữa bệnh cho 43 cá nhân (danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục QLKCB - BHYT (báo cáo);
- BGD Sở Y tế;
- Website Sở Y tế;
- Lưu VT, NV.

(Tuấn Anh 05/9/2025)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Bình

DANH SÁCH CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỢT 20 NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày tháng năm 2025 của Sở Y tế)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Số CCCD	Quốc tịch	Chức danh chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Số GPHN
1	TRẦN VĂN TRỊNH	21/07/1976	037076013213	Việt Nam	Y sỹ	Đa khoa	001436/ĐNAI-GPHN
2	TRẦN THỊ THU THẢO	16/07/2000	070300007070	Việt Nam	Kỹ thuật y	Xét nghiệm y học	001437/ĐNAI-GPHN
3	CHÂU THỊ THUẬN	02/01/1995	075195015578	Việt Nam	Kỹ thuật y	Xét nghiệm y học	001438/ĐNAI-GPHN
4	TRƯƠNG NGUYỄN HÀ ANH	13/03/1997	074197001496	Việt Nam	Y sỹ	Đa khoa	001439/ĐNAI-GPHN
5	NGUYỄN THỊ KIM HOÀNG	02/06/1995	049195005544	Việt Nam	Kỹ thuật y	Xét nghiệm y học	001440/ĐNAI-GPHN
6	PHẠM THỊ NGỌC TRINH	26/06/1988	075188013495	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001441/ĐNAI-GPHN
7	VÕ CHÍ TRUNG	27/09/1995	075095006270	Việt Nam	Bác sỹ	Chuyên khoa Nội khoa	001442/ĐNAI-GPHN
8	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG	22/11/1984	040184014726	Việt Nam	Hộ sinh	Hộ sinh	001443/ĐNAI-GPHN
9	NGUYỄN THỊ HOA HỒNG	22/04/1997	075197012993	Việt Nam	Kỹ thuật y	Xét nghiệm y học	001444/ĐNAI-GPHN
10	NGUYỄN THỊ THU NGÀ	01/01/1985	087185016678	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001445/ĐNAI-GPHN
11	NGUYỄN THỊ HỒNG HẬU	09/07/1988	075188010341	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001446/ĐNAI-GPHN
12	TRẦN THỊ NGUYỆT	06/05/1992	040192028474	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001447/ĐNAI-GPHN
13	NGUYỄN THỊ HẬU	05/12/1984	058184008168	Việt Nam	Hộ sinh	Hộ sinh	001448/ĐNAI-GPHN
14	LÊ THỊ MỸ NHÂN	25/07/1994	045194004390	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001449/ĐNAI-GPHN

15	BÙI THỊ ÁI VÂN	01/09/1992	036192022889	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001450/ĐNAI-GPHN
16	CAO THỊ MỸ HẠNH	08/11/2000	040300021254	Việt Nam	Bác sỹ	Răng hàm mặt	001451/ĐNAI-GPHN
17	TRẦN ANH DUY	22/02/1994	070094009843	Việt Nam	Y sỹ	Đa khoa	001452/ĐNAI-GPHN
18	PHÙNG THỊ KIM HOA	05/02/1995	075195000685	Việt Nam	Y sỹ	Đa khoa	001453/ĐNAI-GPHN
19	NGUYỄN THỊ QUẾ PHƯƠNG	06/12/2001	075301012949	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001454/ĐNAI-GPHN
20	NGUYỄN THỊ KIỀU ANH	22/07/1992	046192010453	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001455/ĐNAI-GPHN
21	LÊ THỊ NGHI LÂM	16/06/1992	094192002206	Việt Nam	Y sỹ	Đa khoa	001456/ĐNAI-GPHN
22	TRẦN QUANG MINH	22/02/1999	075099002170	Việt Nam	Bác sỹ	Chuyên khoa Nhi khoa	001457/ĐNAI-GPHN
23	TRẦN CHÍ HẢO	28/02/1998	089098010646	Việt Nam	Y sỹ	Đa khoa	001458/ĐNAI-GPHN
24	BÙI QUANG VŨ	09/01/1985	075085010597	Việt Nam	Bác sỹ	Chuyên khoa Phẫu thuật Tạo hình - Thẩm mỹ	001459/ĐNAI-GPHN
25	NGUYỄN THANH TUYỀN	09/03/1987	075187008935	Việt Nam	Y sỹ	Y học cổ truyền	001460/ĐNAI-GPHN
26	NGUYỄN THỊ NHƯ	28/03/1985	075185003645	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001461/ĐNAI-GPHN
27	NGUYỄN THỊ LOAN	05/03/1993	067193000480	Việt Nam	Y sỹ	Đa khoa	001462/ĐNAI-GPHN
28	ĐOÀN ANH TUẤN	09/01/1978	075078014843	Việt Nam	Y sỹ	Y học cổ truyền	001463/ĐNAI-GPHN
29	NGUYỄN THỊ QUỲNH NGÀ	12/10/2000	075300009746	Việt Nam	Kỹ thuật y	Phục hồi chức năng	001464/ĐNAI-GPHN
30	NGUYỄN PHƯỚC THUẬN	23/01/2003	052203011577	Việt Nam	Kỹ thuật y	Phục hồi chức năng	001465/ĐNAI-GPHN

31	CHU ĐÌNH TU	26/06/1981	025081016405	Việt Nam	Bác sỹ	Y khoa	001466/ĐNAI-GPHN
32	NGUYỄN TÂN TRẠNG	06/01/2000	075200005776	Việt Nam	Bác sỹ	Răng hàm mặt	001467/ĐNAI-GPHN
33	NGUYỄN THỊ TUYẾT SƯƠNG	03/05/1981	075184012617	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001468/ĐNAI-GPHN
34	HOÀNG THANH HIẾU	22/09/1995	075095008673	Việt Nam	Bác sỹ	Y học cổ truyền	001469/ĐNAI-GPHN
35	TRẦN THỊ NGỌC CHÂU	01/06/2003	075303015051	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001470/ĐNAI-GPHN
36	VÕ VĂN TÀI	06/04/1982	082082018836	Việt Nam	Kỹ thuật y	Xét nghiệm y học	001471/ĐNAI-GPHN
37	ĐOÀN THỊ HẢI YẾN	075303011437	075303011437	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001472/ĐNAI-GPHN
38	TRƯƠNG MINH HUY	10/04/1998	075098015783	Việt Nam	Bác sỹ	Chuyên khoa Nội khoa	001473/ĐNAI-GPHN
39	LÊ CAO TRƯỜNG	10/03/1993	075093025003	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001474/ĐNAI-GPHN
40	TRẦN THỊ HUỲNH NHƯ	11/12/2002	075302016845	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001475/ĐNAI-GPHN
41	NGUYỄN MINH HUY	19/01/1994	075094020441	Việt Nam	Kỹ thuật y	Phục hồi chức năng	001476/ĐNAI-GPHN
42	PHẠM HOÀNG MINH NHẬT	24/01/2003	075203017443	Việt Nam	Y sỹ	Đa khoa	001477/ĐNAI-GPHN
43	HỒ NGUYỄN LỘC THÙY	22/08/1989	070189003047	Việt Nam	Bác sỹ	Y học Dự phòng	001478/ĐNAI-GPHN